

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 55/2021/HSST
Ngày: 12 - 3 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Hồng Tiên- Chức vụ: Nguyên Hiệu trưởng Trường Tiểu học cơ sở Trần Quốc Toàn, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
và ông Phạm Văn Hiền – Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đức V** - Sinh ngày: 29/10/2002, tại thành phố Hạ Long, Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Khu Tập thể V, tổ 2, phường B, quận L, thành phố Hà N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tiến D và bà Nguyễn Phương H; Có vợ là: Đỗ Vân A (Chưa đăng ký kết hôn) và có 02 con lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/9/2018, bị Công an thành phố Hạ Long, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Ngày 20/10/2017, bị Công an huyện Hoành Bồ (nay là Công an thành phố Hạ Long) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Trung Đ** - Sinh ngày: 07/11/2002, tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ 6, khu 4, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Thanh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thái S** - Sinh ngày: 25/4/2002, tại thành phố Hạ Long, Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 2, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Ư và bà Phạm Thị H; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*/ *Bị hại*: Anh Nguyễn Đức N- Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 6, khu 2 (nay là tổ 7, khu 1), phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (bị mất năng lực hành vi dân sự).

Người đại diện hợp pháp của anh N: Chị Nguyễn Thị Lan A - Sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 6, khu 2 (nay là tổ 7, khu 1), phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- *Người làm chứng*:

1/ Anh Trần Lương H – sinh năm 1980, vắng mặt.

2/ Anh Trương Hải S – sinh năm 1985, vắng mặt.

N DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức tức vì trước đó anh Nguyễn Đức N có mâu thuẫn với bạn mình là anh Trương Hải S, nên vào khoảng 19 giờ, ngày 26/4/2019, Nguyễn Đức V cầm theo 02 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại, dài khoảng 70 cm, để đi tìm đánh anh N. Đi đến khu vực Nhà văn hóa khu 8, phường V, thành phố Hạ Long, thì gặp Nguyễn Thái S và Phạm Trung Đ, V liền nói nhờ S chở đi giải quyết công việc, S đồng ý. S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FUTIRFI (dán đề can nhãn hiệu Honda Dream), mang biển kiểm soát 14FA-13.. chở cả V và Đ đi theo hướng chỉ của V. Khi S điều khiển xe đi được một đoạn đường, thì V rủ Đ và S đi tìm đánh anh N. Đ và S can ngăn nhưng V không nghe vẫn rủ đi, thì Đ và S đồng ý. V tự đeo khẩu trang và lấy 02 chiếc khẩu trang đưa cho Đ và S mỗi người một cái, đeo vào để tránh bị mọi người nhận ra. S và Đ đeo khẩu trang rồi S tiếp tục điều khiển xe chở V, Đ đi về hướng nhà anh N, ở tổ 6, khu 2 (nay là tổ 7, khu 1), phường V, thành phố Hạ Long theo chỉ dẫn của V. Đồng thời, V đưa cho Đ cầm 01 chiếc gậy bóng chày. Đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, cả nhóm đi đến trước khu vực nhà anh N. S điều khiển xe chở V và Đ vòng qua vòng lại trước cửa nhà anh N 02 lần, thì V nhìn thấy anh N đang đứng tưới cây trong vườn cạnh nhà. Lúc này, V bảo S dừng xe lại và chỉ cho cả Đ và S nhìn thấy anh N đang đứng tưới cây trong vườn. V bảo S đỗ xe trước cổng nhà anh N đợi, còn V và Đ mỗi người cầm 01 chiếc gậy bóng chày xuống xe. V đi trước, Đ đi sau về phía cổng vườn. Anh N đang đứng, mặt hướng vào trong, quay lưng ra đường, chệch sang bên trái. V cầm gậy đi vào trong vườn, đến sau lưng anh N, khi cách khoảng 01 mét thì V hô to: “Mày đánh anh bố, bố giết mày”, đồng thời tay phải cầm gậy bóng chày giơ lên, đập 01 phát từ trên xuống dưới, trúng

vào vùng lưng bên phải, làm anh N ngã nghiêng người sang bên trái, rồi anh N cúi người bỏ chạy ra phía cổng thì bị V đuổi theo; tay phải V cầm gậy bóng chày tiếp tục đập 01 nhát vào lưng anh N làm anh N ngã sấp mặt xuống đất, gần khu vực cổng ra vào vườn. Lúc này, Đ đang cầm gậy bóng chày đứng ở gần gốc cây cột điện ngay cổng ra vào vườn. Thấy anh N bị ngã rồi vùng dậy, mặt chảy máu nên Đ không đánh anh N mà để anh N chạy vào trong nhà. S đang ở trước cổng nhà anh N nghe tiếng đập thì phóng xe chạy lại gần khu vực cổng vườn rồi dừng lại để đón V và Đ. V và Đ lên xe, S điều khiển xe chở cả nhóm đi về. Còn anh N được vợ là chị Nguyễn Thị Lan A đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy. Cùng ngày, chị Nguyễn Thị Lan A đến Công an trình báo.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra sự việc được xác định tại bãi đất tiếp giáp phía Đông nhà anh Nguyễn Đức N, thuộc tổ 6, khu 2, phường V, thành phố Hạ Long. Phía Nam bãi đất tiếp giáp vỉa hè hướng ra đường Đồng Đăng và có hàng rào dây thép bảo vệ. Tại góc phía Tây Nam bãi đất, hàng rào có khoảng trống rộng 01 mét để ra vào. Bãi đất trồng nhiều cây. Ở khu vực khoảng trống hàng rào, nơi anh N bị V đánh ngã có nhiều cục đá có hình dáng và kích thước khác nhau.

Kết quả thực nghiệm điều tra ngày 24/12/2020: Bị can V thực nghiệm hành vi cầm gậy bằng tay phải đánh 02 nhát từ trên xuống vào vùng lưng bên phải của anh N tại vị trí trong vườn. Bị can V và Đ xác định vị trí V cầm gậy đánh anh N và vị trí anh N ngã cơ bản phù hợp nhau về khoảng cách. S xác định vị trí đỗ xe đợi cách lối ra vào vườn là 12,5 mét. Sau S điều khiển xe đi về hướng vườn (hướng đi Đồng Đăng), cách vị trí thấy anh N chạy ra là 6,45 mét. S tiếp tục điều khiển xe đi tiếp hướng về Đồng Đăng là 2,5 mét. Thực nghiệm xác định từ vị trí người làm chứng, anh Trần Lương H đứng cách cổng ra vào vườn là 22,5 mét, có thể quan sát được từ nhà anh H đến lối ra vào vườn.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 236/19/TgT ngày 14/5/2019, của Trung tâm pháp y Quảng Ninh kết luận thương tích của Nguyễn Đức N như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán cung lông mày mắt trái, sẹo ảnh hưởng đến thẩm mỹ: 13%.

- Chấn thương vùng lưng phải, hiện tại vùng lưng phải để lại vết hằn mờ màu hồng, gãy kín xương sườn số 7 cung sau bên phải, hiện tại xương đang can, không di lệch: 03%.

- Vết nám da vùng thắt lưng phải, di chứng không đáng kể: 0%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Các tổn thương nêu trên do vật tày gây nên. Gãy kín xương sườn số 7 cung sau bên phải phù hợp với thời gian bị thương ngày 26/4/2019.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 683/20/TgT ngày 06/11/2020 của Trung tâm pháp y Quảng Ninh kết luận bổ sung thương tích của Nguyễn Đức N như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán cung lông mày mắt trái, hướng từ trước ra sau, sẹo ảnh hưởng đến thẩm mỹ: 13%

- Chấn thương vùng lưng phải, hướng từ sau ra trước, gãy kín xương sườn số 7 cung sau bên phải, hiện tại xương đang can, không di lệch: 03%.

- Vùng thắt lưng phải hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Các tổn thương nêu trên do vật tày gây nên, chiều hướng như đã mô tả ở trên.

Căn cứ vào đặc điểm sẹo vết thương vùng trán cung lông mày mắt trái; biên bản ghi lời khai; bản ảnh hiện trường; 02 cây gậy bóng chày: vết thương vùng trán cung lông mày mắt trái do vật tày cứng có nhiều cạnh gây nên cho phép loại trừ gậy bóng chày bằng kim loại.

Liệt ½ người trái do di chứng bệnh lý tai biến mạch máu não không phải do chấn thương ngày 26/4/2019 gây nên.

Sau khi vụ án xảy ra, một thời gian sau anh N bị bệnh lý tai biến, nên Cơ quan điều tra đã đề nghị gia đình làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xác định năng lực hành vi dân sự, kết quả như sau:

Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 16/2020/QĐST-VDS ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đối với Nguyễn Đ N: Tuyên bố anh Nguyễn Đức N là người mất năng lực hành vi dân sự.

Quá trình điều tra, gia đình Nguyễn Đức V cung cấp Hồ sơ bệnh lý của V có tiền sử bệnh lý tâm thần. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với V. Kết quả xác định:

Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 472/KLGD ngày 22/12/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận về Nguyễn Đức V như sau:

Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 26/4/2019) và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Đức V bị bệnh suy nhược thực tổn. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức V, Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra bị cáo Đ khai khi anh N chạy ra gần khu vực cổng rào thì bị V đánh 01 nhát nên ngã, Đ không rõ mặt anh N đập vào đầu nhưng khi anh N ngẩng mặt lên thì thấy mặt anh N bị chảy máu. Bị cáo V khai anh Trương Hải S chỉ nói chuyện với V về mâu thuẫn với anh N, không chỉ đạo V đi đánh anh N.

Tại cơ quan điều tra, bị hại anh Nguyễn Đức N có lời khai thể hiện anh bị đánh 02 nhát vào vùng mặt và 02 nhát vào vùng lưng. Tuy nhiên, căn cứ kết quả điều tra có cơ sở xác định vết thương vùng mặt của anh N là do va đập với đất, đá khi bị ngã.

Người đại diện hợp pháp của anh N không đề nghị các bị cáo phải bồi thường gì thêm; Về phần hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Những người làm chứng anh Trần Lương H và anh Trương Hải S có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo về N dung vụ án. Anh Trương Hải S khai: Anh với V là hàng xóm với nhau, chiều 26/4/2019 anh có kể chuyện anh với anh N đánh nhau cho V nghe, nhưng anh không hề bảo V hay ai khác tìm đánh anh N giúp anh.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSHL ngày 18/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức V, Phạm Trung Đ và Nguyễn

Thái S về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 54; Điều 58; khoản 1, 2 và 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đức V từ 18 tháng đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Phạm Trung Đ và bị cáo Nguyễn Thái S, mỗi bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức V cho UBND phường B, quận Long Biên, thành phố Hà N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo: Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S cho UBND phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 02 chiếc gậy bóng chày.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại không đề nghị bồi thường thêm nên không đề cập.

Tại phiên tòa các bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã trình bày và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đức V, Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 26/4/2019, tại khu vườn cạnh nhà anh Nguyễn Đức N, thuộc tổ 7, khu 1, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, do bức tức vì trước đó Nguyễn Đức N có mâu thuẫn với bạn mình là anh Trương Hải S, Nguyễn Đức V đã có hành vi cùng Phạm Trung Đ, Nguyễn Thái S dùng gậy bóng chày bằng kim loại, đánh 02 nhát vào lưng và đuổi theo anh N để đánh, làm cho anh N ngã đập mặt xuống đất, gây thương tích, tổn hại 16% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo Nguyễn Đức V không có mâu thuẫn gì với anh Nguyễn Đức N mà chỉ nghe bạn mình là anh Trương Hải S nói trước đó có mâu thuẫn với anh N mà đã chuẩn bị hung khí và rủ đồng bọn đi đánh anh N gây thương tích, vì vậy các bị cáo lẽ ra phải bị truy tố thêm tình tiết “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Song xét thấy các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo V còn bị mắc bệnh suy nhược thực tổn (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 thì bệnh có mã số F06.6 với đặc trưng là rối loạn cảm xúc không kiểm chế hoặc cảm xúc không ổn định rõ rệt và dai dẳng...), các bị cáo Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S chỉ tham gia với vai trò giúp sức nên không cần thiết phải truy tố thêm tình tiết có tính chất côn đồ, cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa không truy cứu trách nhiệm hình sự các bị cáo về tình tiết có tính chất côn đồ là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với N dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên cơ bản được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vai trò: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo V là người khởi xướng, người chuẩn bị hung khí phạm tội và là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại nên giữ vai trò đầu vụ, các bị cáo Đ và S thực hiện tội phạm với vai trò giúp sức nên giữ vai trò như nhau và sau bị cáo V.

[5] Về nhân thân: Bị cáo V là người có nhân thân xấu, các bị cáo Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S có nhân thân tốt; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, thứ yếu, không đáng kể nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại chương XII của Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Các bị cáo Đ và S có nhân thân tốt, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo có nơi thường trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Do đó không cần thiết phải bắt các bị cáo Đ và S đi chấp hành hình phạt tù mà để các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội trong một thời gian nhất định cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích.

Đối với bị cáo V: Mặc dù bị cáo V có nhân thân xấu, nhưng bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và do bị cáo bị bệnh rối loạn cảm xúc không kiềm chế nên mới dẫn đến có những hành động đánh nhau bột phát. Ngoài ra bị cáo V cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi thường trú rõ ràng, chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, do đó cũng không cần thiết phải bắt bị cáo V phải đi chấp hành hình phạt tù cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường đầy đủ nay không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 02 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại màu đen dài 70cm, là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu FUTIRFI (dán đề can nhãn hiệu Honda Dream), mang biển kiểm soát 14FA-1317, không liên quan đến hành vi phạm tội cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 54; Điều 58; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Áp dụng thêm: điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đ và S.

Tuyên bố: Các bị cáo: Nguyễn Đức V, Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Đức V *18 (mười tám) tháng tù*, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Bị cáo Phạm Trung Đ *15 (mười lăm) tháng tù*, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Bị cáo Nguyễn Thái S *15 (mười lăm) tháng tù*, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức V cho UBND phường B, quận Long Biên, thành phố Hà N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo: Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S cho UBND phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05, 06, 07/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đối với các bị cáo Nguyễn Đức V, Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại màu đen dài 70cm.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 86/BB-THA ngày 29/01/2021 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Đức V, Phạm Trung Đ và Nguyễn Thái S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, ĐD bị hại;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND tỉnh + TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS TP. Hạ Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Thị Định